TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HOÀNG MAI** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2023/QĐST - DS	*Hoàng Mai, ngày 13 tháng 3 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 3 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 23/2022/TLST - DS ngày 03 tháng 10 năm 2022

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP CT.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Minh B – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền ông Nguyễn Văn B – Phó giám đốc ngân hàng TMCP CT chi nhánh V

Địa chỉ: Số A đường LD, phường TD, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: Anh Trần Văn D, sinh năm 1974 và chị Trần Thị N, sinh năm 1973.

Cùng địa chỉ: Thôn TL, xã QL, thị xã HM, tỉnh Nghệ An.

2. Sự thoả thuận của các đương cụ thể như sau:

2.1 Về số tiền phải trả: Anh Trần Văn D và chị Trần Thị N có nghĩa vụ liên đới trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần CT theo đồng tín dụng số 01/2016/HĐTD/NHCT442 ngày 27/12/2016. Số tiền gốc còn nợ tính đến ngày 03/3/2023 là 2.971.770.000 đồng (Hai tỷ chín trăm bảy mươi một triệu, bảy trăm bảy mươi nghìn đồng) và tiền lãi trong hạn là 582.011.230 đồng, tiền lãi quá hạn là 33.858.870 đồng. Tổng cả gốc và lãi là 3.587.640.100 đồng. (Ba tỷ năm trăm tám mươi bảy triệu, sáu trăm bốn mươi nghìn, một trăm đồng).

Kể từ ngày tiếp theo ngày 03/3/2023 anh Trần Văn D và chị Trần Thị N còn phải tiếp tục chịu các khoản tiền lãi theo thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 01/2016/HĐTD/NHCT442 ngày 27/12/2016 và giấy nhận nợ. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng và giấy nhận nợ các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất

cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng thương mại cổ phần CT thì lãi suất mà anh D và chị N phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần CT theo Quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của ngân hàng.

Trường hợp anh Trần Văn D và chị Trần Thị N không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP CT thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là:

- Tàu cá biển kiểm soát NA 92968 –TS đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký tàu cá số 92968/2017 do chi cục thủy sản Nghệ An cấp ngày 16/3/2017 mang tên Trần Văn D và ngư lới cụ đã được thế chấp theo hợp đồng thế chấp tàu cá số 01/2017-HĐTC/NHCT442 ngày 27/5/2017. Được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại Đà Nẵng ngày 26/12/2016.

Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ trả nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam thì anh Trần Văn D và chị Trần Thị N tiếp tục có nghĩa vụ trả nợ cho đến khi trả xong toàn bộ số nợ.

2.2 . Về án phí: Anh Trần Văn D và chị Trần Thị N thống nhất thỏa thuận chịu cả 51.876.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm. Xét đơn xin miễn giảm tiền án phí của anh Trần Văn Dương và chị Trần Thị Nhàn, giảm cho anh D và chị N ½ tiền án phí. Nay còn phải nộp 25.938.000đ (hai lăm triệu chín trăm ba tám nghìn đồng) tiền án phí sơ thẩm.

Hoàn trả tiền tạm ứng án phí cho Ngân hàng thương mại cổ phần CT số tiền 56.475.000đ theo biên lai số 0003388 ngày 21/12/2021 tại chi cục thi hành án dân sự thị xã Hoàng Mai. (Thông qua ngân hàng TMCP CT chi nhánh V)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- VKS tx Hoàng Mai
- THA tx Hoàng Mai
- TAND tỉnh Nghệ An
- Các đương sự
- Lưu HS

THẨM PHÁN
(đã ký)

Phạm Hồng Lĩnh